

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2020 CỦA CÔNG TY CP KỸ NGHỆ LẠNH (SEAREFICO)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO);
- Căn cứ vào Biên bản họp số 01/ĐHĐCĐ/BB/21 ngày 20/04/2021 của Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2020 Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO),

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm tài chính 2020 của Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO) tổ chức tại Trung tâm Hội nghị White Palace, địa chỉ - 194 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 20/04/2021 đã thông qua các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo số 01/BC/HĐQT/21 của Hội đồng quản trị (“HĐQT”).

Tỷ lệ tán thành là 99,6446%

Điều 2. Thông qua Báo cáo số 02/BC/BKS/21 của Ban Kiểm soát (“BKS”).

Tỷ lệ tán thành là 99,6446%

Điều 3. Thông qua Tờ trình 001/TT/HĐQT/21 v/v Thông qua Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ và hợp nhất đã kiểm toán năm 2020.

Tỷ lệ tán thành là 99,6466%

Điều 4. Thông qua Tờ trình 002/TT/HĐQT/21 v/v Phân phối lợi nhuận năm 2020.

1. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất:	46.977.075.377 đồng
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất:	42.923.639.786 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế riêng công ty mẹ:	50.851.044.039 đồng
4. Lợi nhuận sau thuế riêng mẹ còn lại các năm trước:	33.670.689.228 đồng
5. Phân chia lợi nhuận:	35.800.494.404 đồng
a) Quỹ khen thưởng CBCNV:	3.559.573.083 đồng
b) Quỹ khen thưởng HĐQT:	1.525.531.321 đồng
c) Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ: 10%/Mệnh giá	30.715.390.000 đồng
6. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang 2021 (3+4-5):	48.721.238.863 đồng
a) Đã dùng mua cổ phiếu quỹ:	23.526.809.451 đồng
b) Còn lại chuyển sang các năm sau:	25.194.429.412 đồng

Tỷ lệ tán thành là 99,6446%

Điều 5. Thông qua Tờ trình 003/TT/HĐQT/21 v/v Phương án phát hành cổ tức bằng cổ phiếu.

1. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO) / Công ty Cổ phần SEAREFICO
- Mã chứng khoán: SRF
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 10% (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 1 cổ phiếu phát hành thêm)
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Vốn điều lệ Công ty hiện tại (năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020): 324.953.970.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.780.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 30.715.397 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 3.071.539 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá: 30.715.390.000 đồng
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 355.669.360.000 đồng
- Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến thời điểm 31/12/2020 theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020.
- Thời gian dự kiến thực hiện: Trong năm 2021, thời gian cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được hủy bỏ.

Ví dụ: tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 549 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền là 10:1 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là $549 * 1/10 = 54,9$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phần mới của cổ đông A được nhận là 54 cổ phần. Số cổ phần lẻ (0,9 cổ phần) sẽ được hủy bỏ.

- Phương thức phân phối:
 - + Đối với Chứng khoán lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu mới tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký chứng khoán.
 - + Đối với Chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu mới tại Trụ sở chính Công ty – Lầu 14 Tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh. Khi đến thực hiện thủ tục, người sở hữu chứng khoán xuất trình Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần và Thẻ căn cước công dân/Chứng minh nhân dân.

2. Thông qua việc ủy quyền HĐQT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát

hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;

- Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho Cơ quan có thẩm quyền;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung các điều khoản có liên quan trong Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- Tiến hành các thủ tục liên quan với UBCKNN, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM và Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM.
- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

3. Thông qua việc đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm này theo đúng quy định của Pháp luật.

Tỷ lệ tán thành là 99,6446%

Điều 6. Thông qua Tờ trình 004/TT/HĐQT/21 v/v Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2021

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2021

1. Doanh số ký hợp đồng	:	1.600 tỷ đồng
2. Doanh thu thực hiện	:	1.350 tỷ đồng
3. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	:	50 tỷ đồng
4. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	:	43 tỷ đồng

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021

1. Quỹ khen thưởng CBCNV	:	Trích 10% lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ
2. Quỹ khen thưởng HĐQT	:	Trích 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ
3. Cổ tức đề nghị	:	Tỷ lệ 10%/mệnh giá

Trong trường hợp vượt kế hoạch, Quỹ khen thưởng CBCNV và Quỹ khen thưởng HĐQT được cộng thêm lần lượt là 20% và 10% phần lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ tăng thêm so với kế hoạch.

Tỷ lệ tán thành là 83,0957%

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 005/TT/HĐQT/21 v/v Thay đổi mô hình tổ chức quản trị của Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO).

1. Thay đổi mô hình tổ chức quản trị:

- Cơ cấu tổ chức quản trị và hoạt động mới áp dụng mô hình được quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 137, Luật doanh nghiệp 2020 như sau: a) Đại hội đồng cổ đông, b) Hội đồng Quản trị và Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị, và c) Tổng Giám đốc.
- ĐHĐCĐ giao cho HĐQT: (1) Tổ chức triển khai mô hình tổ chức quản trị và hoạt động mới của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty, và (2) Thành lập Ủy ban kiểm toán, ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán, và bổ nhiệm các nhân sự theo quy định.

2. Miễn nhiệm Kiểm soát viên của Công ty:

Miễn nhiệm toàn bộ Kiểm soát viên của Công ty, bao gồm các cá nhân có tên dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Châu Trân	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bùi Văn Quyết	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Dương Thị Kim Thoa	Thành viên Ban Kiểm soát

3. Thành lập Tiểu ban Nhân sự và Lương thưởng trực thuộc HĐQT

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thành lập Tiểu ban Nhân sự và Lương thưởng, ban hành Quy chế hoạt động của Tiểu ban, và bổ nhiệm các nhân sự theo quy định.

Tỷ lệ tán thành là 99,6446%

Điều 8. Thông qua Tờ trình 006/TT/HĐQT/21 v/v Báo cáo Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 và đề xuất cho năm 2021.

1. Thù lao HĐQT và BKS đã chi trả năm 2020

Tổng thù lao HĐQT và BKS năm 2020 đã được ĐHĐCĐ thông qua là không vượt quá 1.600.000.000 đồng. Thù lao HĐQT và BKS đã chi năm 2020 tổng cộng là 1.599.640.000 đồng, cụ thể:

- Thù lao HĐQT : 1.283.440.000 đồng
- Thù lao BKS : 316.200.000 đồng

2. Thù lao HĐQT và BKS dự kiến chi trả năm 2021

Căn cứ kế hoạch kinh doanh dự kiến năm 2021, thù lao cho HĐQT và BKS dự kiến như sau:

- Thù lao của HĐQT: không vượt quá 2.000.000.000 đồng (chưa bao gồm thù lao bổ sung cho các thành viên của Ủy ban kiểm toán, nếu có)
- Thù lao của BKS: Công ty thay đổi mô hình tổ chức quản trị và hoạt động nên từ tháng 05/2021 sẽ không chi thù lao BKS. Từ tháng 1 đến tháng 04/2021, các Kiểm soát viên sẽ được Công ty chi trả thù lao theo mức đã chi trả trong năm 2020.

Tỷ lệ tán thành là 82,7503%

Điều 9. Thông qua Tờ trình 007/TT/HĐQT/21 v/v Tiếp tục ủy quyền cho HĐQT phê chuẩn các giao dịch của Công ty với Người có liên quan.

Tỷ lệ tán thành là 83,0957%

Điều 10. Thông qua Tờ trình 008/TT/HĐQT/21 v/v Ủy quyền cho HĐQT phê chuẩn các quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

Tỷ lệ tán thành là 83,0957%

Điều 11. Thông qua Tờ trình 009/TT/HĐQT/21 v/v Tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty và điều chỉnh ngành nghề kinh doanh

1. Tăng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài:

- ĐHCĐ thông qua Tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của Công ty lên mức 100%.
- ĐHCĐ giao cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất đăng ký với các cơ quan có thẩm quyền về tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài của Công ty lên mức 100% theo đúng các quy định pháp luật.

2. Thay đổi ngành nghề kinh doanh để đáp ứng điều kiện tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài lên 100%

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh sau điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở điều chỉnh
1	4101	Xây dựng nhà để ở	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC512)	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề
2	4102	Xây dựng nhà không để ở	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC512)	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề
3	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện vận tải (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện vận tải (trừ tàu biển, tàu thủy) (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề để đảm bảo cho việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty và tình hình thực tế
4	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: + Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại. + Đối với đất được Nhà nước cho thuê thì được đầu tư xây dựng nhà	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề để đảm bảo cho việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài của

			<p>ở để cho thuê; đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng không phải là nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua.</p> <p>+ Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua.</p> <p>+ Đối với đất được Nhà nước giao thì được đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua.</p> <p>+ Đối với đất thuê trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế thì được đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng để kinh doanh theo đúng mục đích sử dụng đất.</p>	Công ty
5	4212	Xây dựng công trình đường bộ	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề
6	4229	Xây dựng công trình công ích khác	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề

ĐHĐCĐ giao quyền cho HĐQT:

- Sửa đổi và hoàn thiện phương án điều chỉnh các ngành nghề kinh doanh của Công ty nêu tại mục này theo hướng dẫn chi tiết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đảm bảo cho việc tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty. Trường hợp cần thiết, HĐQT có thể thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thay đổi, điều chỉnh các ngành nghề kinh doanh theo ý kiến/yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo cho việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty lên 100%.
- Phê duyệt các tài liệu có liên quan, sửa đổi Điều lệ Công ty, đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện các thủ tục cần thiết khác để điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty theo các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tỷ lệ tán thành là 99,3042%

Điều 12. Thông qua Tờ trình 010/TT/HĐQT/21 v/v Phương án huy động vốn, theo đó ĐHĐCĐ chấp thuận ủy quyền HĐQT lựa chọn một trong các phương án sau đây để thực hiện:

1. Phương án phát cổ phiếu riêng lẻ:

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO)/ Công ty Cổ phần SEAREFICO
- Mã cổ phiếu: SRF
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 6.500.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 65.000.000.000 đồng
- Giá chào bán dự kiến: Không thấp giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính hợp nhất tại kỳ báo cáo gần nhất. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định giá bán cụ thể.
- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư.
- Đối tượng phát hành: Ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn đối tượng phát hành cụ thể.
- Hạn chế chuyển nhượng: Phần vốn góp thêm này của nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

2. Phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ:

- Tên trái phiếu: Trái phiếu Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO) / Công ty Cổ phần SEAREFICO
- Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi không kèm chứng quyền và không có tài sản đảm bảo.
- Phương thức phát hành: Chào bán riêng lẻ thông qua Đại lý phát hành
- Đồng tiền phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VND)
- Hình thức trái phiếu: bút toán ghi sổ
- Số lượng đợt phát hành: Thực hiện phát hành trong 1 hoặc nhiều đợt, ủy quyền HĐQT quyết định số đợt phát hành, số lượng phát hành của từng đợt và hình thức phát hành của từng đợt phù hợp với tình hình thực tế.
- Tổng giá trái phiếu phát hành theo mệnh giá tối đa không vượt quá 65.000.000.000 đồng
- Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000 đồng
- Kỳ hạn trái phiếu: tối đa 3 năm kể từ ngày phát hành
- Giá phát hành: giá phát hành bằng 100% mệnh giá
- Lãi suất trái phiếu: do HĐQT quyết định
- Kỳ tính lãi: 1 năm/lần, kể từ và bao gồm ngày đầu tiên của kỳ tính lãi đầu tiên, cho đến, nhưng không bao gồm ngày đầu tiên của kỳ tính lãi tiếp theo. Ngày phát hành của Kỳ tính lãi đầu tiên là Ngày phát hành.
- Giá chuyển đổi: Không thấp hơn giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính hợp nhất tại kỳ báo cáo gần nhất. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định giá chuyển đổi cụ thể.
- Tỷ lệ chuyển đổi: do HĐQT quyết định

3. Phát hành cổ phiếu ra công chúng

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO) / Công ty Cổ phần SEAREFICO
- Mã cổ phiếu: SRF

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phần phát hành tối đa theo tỷ lệ: 6.500.000 cổ phần
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến: 65.000.000.000 đồng
- Giá phát hành: Không thấp hơn giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính hợp nhất tại kỳ báo cáo gần nhất. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định giá phát hành.
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu và các cổ đông mới. Căn cứ theo kết quả chào bán thì cổ đông hiện hữu được ưu tiên mua theo tỷ lệ, trong trường hợp cổ đông hiện hữu đăng ký mua không đủ theo tỷ lệ thì các cổ đông mới được mua.
- Phương thức chào bán : Theo phương thức thực hiện quyền mua
- Tỷ lệ thực hiện quyền : Ủy quyền cho HĐQT quyết định
- Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba).
- Nguyên tắc làm tròn xuống, xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư từ chối mua: Số lượng cổ phần chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ bị hủy. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn bán cho nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến cho cổ đông hiện hữu/người nhận chuyển nhượng quyền mua không thực hiện quyền mua (nếu có).
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng, cổ phiếu chào bán cho các cổ đông mới sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định.

4. Ủy quyền Hội đồng Quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, lựa chọn một trong các phương án nêu trên để phát hành tăng vốn và thực hiện các công việc liên quan tới phương án phát hành tăng vốn như sau:

- Hoàn chỉnh, quy định chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ/Phương án phát trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi/Phương án phát hành ra công chúng và/hoặc sửa đổi bổ sung phương án phát hành khi cần thiết theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, phù hợp thời điểm phát hành và tình hình thị trường chứng khoán để đảm bảo đợt phát hành được thành công.
- Quyết định cụ thể thời điểm thực hiện việc phát hành Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ/Phương án phát trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi/Phương án phát hành ra công chúng căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu kinh doanh thực tế của Công ty.
- Lựa chọn đại lý phát hành, đại lý thanh toán, bên bảo lãnh phát hành (nếu có), tổ chức tư vấn luật và bên thứ ba nào khác liên quan đến việc phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, sửa đổi bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ/trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi/phát hành ra công chúng.
- Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư chi tiết và báo cáo cho ĐHCĐ.
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để đăng ký bổ sung cổ phiếu tại Tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD) và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đúng theo quy định.
- Quyết định và thực hiện tất cả các vấn đề, thủ tục cần thiết khác liên quan đến việc triển khai và hoàn tất Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ/Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi/Phương án phát hành ra công chúng cho Nhà đầu tư theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ tán thành là 83,0957%

Điều 13. Thông qua Tờ trình 011/TT/HĐQT/21 v/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO) gồm những điểm thay đổi trọng yếu sau đây:

1. Thông qua thay đổi Tên Công ty:
 - Tên Công ty bằng tiếng Việt được thay đổi từ “Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO)” thành “Công ty Cổ phần SEAREFICO”.
 - Tên Công ty bằng tiếng Anh được thay đổi từ “Seaprodex Refrigeration Industry Corporation” thành “SEAREFICO Corporation”.
2. Thông qua thay đổi Địa chỉ trụ sở chính:
 - Địa chỉ trụ sở chính được thay đổi từ “72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh” thành “72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh”.
3. Thông qua thay đổi Người đại diện theo pháp luật:
 - Người đại diện theo pháp luật được thay đổi từ “Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc điều hành” thành “Công ty có hai (02) người đại diện theo pháp luật, bao gồm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc điều hành”.
4. Thông qua thay đổi Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Ngành nghề kinh doanh của Công ty được điều chỉnh, bổ sung như sau:

 - Điều chỉnh một số ngành nghề kinh doanh của Công ty hiện hữu để đảm bảo các thủ tục tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty.
 - Bổ sung một số ngành nghề kinh doanh mới để Công ty hoạt động với vai trò là Công ty Holdings.

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh sau điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở điều chỉnh
1	4101	Xây dựng nhà để ở	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC512)	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh sau điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở điều chỉnh
2	4102	Xây dựng nhà không để ở	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC512)	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề
3	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện vận tải (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện vận tải (trừ tàu biển, tàu thủy) (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề để đảm bảo cho việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty và tình hình thực tế
4	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: + Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại. + Đối với đất được Nhà nước cho thuê thì được đầu tư xây dựng nhà ở để cho thuê; đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng không phải là nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua. + Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua. + Đối với đất được Nhà nước giao thì được đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua. Đối với đất thuê trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế thì được đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng để kinh doanh theo đúng mục đích sử dụng đất.	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề để đảm bảo cho việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty
5	4212	Xây dựng công trình đường bộ	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề
6	4229	Xây dựng công trình công ích khác	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	Chi tiết thêm nội dung ngành nghề
7	7020	Không có	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	Bổ sung ngành nghề Holdings
8	6619	Không có	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	Bổ sung ngành nghề Holdings

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Ngành nghề kinh doanh sau điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở điều chỉnh
9	8219	Không có	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Chuẩn bị tài liệu; lên kế hoạch; dịch vụ hỗ trợ thư ký; ghi tài liệu và dịch vụ thư ký khác; dịch vụ gửi thư.	Bổ sung ngành nghề Holdings
10	6920	Không có	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế Chi tiết: Dịch vụ thuế (CPC 863)	Bổ sung ngành nghề Holdings
11	7810	Không có	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	Bổ sung ngành nghề Holdings
12	7820	Không có	Cung ứng lao động tạm thời	Bổ sung ngành nghề Holdings
13	7830	Không có	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	Bổ sung ngành nghề Holdings
14	6201	Không có	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ thực hiện phần mềm	Bổ sung ngành nghề Holdings
15	6202	Không có	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ tư vấn liên quan tới lắp đặt hệ thống phần cứng máy vi tính	Bổ sung ngành nghề Holdings
16	6311	Không có	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Dịch vụ xử lý dữ liệu	Bổ sung ngành nghề Holdings
17	6209	Không có	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ duy tu và bảo dưỡng máy móc và thiết bị văn phòng, bao gồm cả máy tính; các dịch vụ máy tính khác	Bổ sung ngành nghề Holdings
18	8230	Không có	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	Bổ sung ngành nghề Holdings
19	7740	Không có	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính Chi tiết: Nhượng quyền thương mại (CPC 8929)	Bổ sung ngành nghề Holdings

- Và các nội dung sửa đổi, bổ sung khác theo quy định pháp luật.

Tỷ lệ tán thành là 99,6032%

Điều 14. Thông qua Tờ trình 012/TT/HĐQT/21 v/v Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO).

Tỷ lệ tán thành là 99,6032%

Điều 15. Thông qua Tờ trình 010/TT/HĐQT/21 v/v Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO).

Tỷ lệ tán thành là 99,6446%

Điều 16. Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, điều chỉnh từ ngữ, câu từ tại Nghị quyết, Biên bản họp và các văn bản khác có liên quan khi xét thấy cần thiết hoặc phù hợp với các yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO) thông qua với các nội dung trên và giao cho Hội đồng Quản trị Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 20/04/2021.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ TẤN PHƯỚC